

TÒA ÁN NHÂN DÂN **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
QUẬN CẦU GIẤY **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
THÀNH PHỐ HÀ NỘI
Bản án số: 284 /2021/HSST
Ngày: 29/12/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN CG - THÀNH PHỐ N

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Anh Huy

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Như Thanh

2. Bà Nguyễn Thị Xuân Hồng

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Trần Anh Quang- Thư ký Tòa án nhân dân quận CG, thành phố N.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận CG tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 12 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân CG, Tòa án nhân dân quận CG xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 289/2021/HSST ngày 18/11/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 292/2021/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 11 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn D, sinh ngày 07/4/1983; ĐKKHKT: Tổ 07, phường TH, quận CG, thành phố N; Nơi ở: Tổ 10, phường TH, quận CG, thành phố N; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; giới tính: nam; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hóa 12/12; Con ông Nguyễn Văn H, sinh năm: 1957; Con bà: Ngô Thị P (đã mất); Vợ: Ngọc Thùy L, sinh năm: 1984; Có 02 con, con lớn sinh năm 2005, con bé sinh năm 2011; Danh chỉ bản số 547 lập ngày 10 tháng 9 năm 2021 tại Công An Quận CG.

Tiền án, tiền sự: không

Nhân thân: đã từng 04 lần bị xử phạt hành chính.

+ Ngày 17/06/2004, Công an quận CG, thành phố N, xử phạt hành chính về hành vi Gây rối trật tự công cộng.

+ Ngày 19/11/2010, Công an quận CG, thành phố N, xử phạt hành chính về chính về hành vi Gây rối trật tự công cộng.

+ Ngày 11/7/2013, Công an phường Láng Thượng, quận Đống Đa, thành phố N xử phạt hành chính về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy.

+ Ngày 16/11/2017, Công an phường TH, quận CG, thành phố N xử phạt hành chính về hành vi Gây rối trật tự công cộng.

Bị cáo đầu thú ngày 02/9/2021. Hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam số 1, công an thành phố N. Số giam:

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

Bị hai: Bà Phạm Thị A, sinh năm 1950.

HKTT: Số 56, ngõ 189 V, phường TH, quận CG, thành phố N.

(Có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau :

Nguyễn Văn D là đối tượng nghiện ma túy, thường xuyên uống rượu say. D là con rể của bà Phạm Thị A (SN 1950, HKTT: Số 56 ngõ 189 V, tổ 10, phường TH, CG, N). Vợ của D là chị Ngọc Thùy L (SN: 1984, là con riêng của chồng bà A), bà A và chồng có hai người con chung nhưng đều đã chết. Hiện vợ chồng D đang ở cùng bà A tại căn nhà số 56 ngõ 189 V, TH, CG, N. D cho rằng bà A không cho vợ chồng D thừa kế lại căn nhà trên nên giữa D và bà A nảy sinh mâu thuẫn. Ngày 02/9/2021, D uống bia say từ sáng sau đó sang nhà của bố đẻ tại số 1 ngõ 219 V, TH, CG, N tiếp tục uống rượu, bia một mình. Đến khoảng 18h cùng ngày, D về nhà trong tình trạng say xỉn và ăn cơm cùng bà A, vợ và hai con tại phòng khách. Sau bữa ăn, bà A ngồi trên giường xem tivi, D bảo vợ đi lấy xe đạp điện của mình để ở tổ 7 phường TH, CG, N về, lúc này cháu Nguyễn Thị VA (SN 2005) đi rửa bát và cháu Nguyễn AT (SN 2011) đi tắm. Khi chỉ còn bà A và D ở trong phòng, ở D đứng gần bà A chửi thề nhưng bà A không để ý vì mỗi lần say rượu, bia D đều chửi bới, phá phách. D đi xuống bếp lấy một con dao (dạng dao chặt) bằng kim loại khoảng 40cm đi lên phòng khách. Cháu VA nhìn thấy nhưng không ngăn cản vì khi say D vẫn hay có hành động như vậy. Khi lên phòng khách, D cầm dao bằng tay phải, đứng ở bên trái bên cạnh bà A và gọi “Bà ơi”. Bà A quay sang phía D thì bị D dùng tay phải cầm dao đập vào má bên trái. Sau đó, D dùng tay trái đâm vào mặt A làm bà A méo răng, chảy máu. Lúc này bà A gọi cháu VA lên “VA ơi bố mày đập gãy răng bà đây này” thì cháu VA từ dưới bếp đi lên. Khi cháu VA lên đến nơi thấy bà A đang ngồi trên giường, mồm chảy máu, tay nắm mảnh răng vỡ còn D đứng cạnh, cách bà A khoảng 50cm. Bà A có hỏi: “Mày định giết tao à” nhưng cũng không trả lời mà chỉ chấp tay sau lưng và đi xung quanh giường. Khi đi đến chỗ ngang với vị trí bà A đang ngồi, D cầm dao bên tay phải chém vào giữa mặt bà A nhưng chém

trượt, dao chỉ sượt qua sống mũi bà A. Bà A kêu lên một tiếng rồi lấy tay che vết thương, cháu VA sợ quá hét lên làm D giật mình và vứt con dao ra ngoài sân. Sau đó, D chống tay phải xuống giường và dùng tay trái đâm 02 cái vào vùng vai và cổ của bà A. Sau đó bà A đến Công an TH trình báo sự việc.

Cùng ngày, D đến Công an phường TH đầu thú. Cơ quan Công an đã thu giữ tại hiện trường: 01 con dao bằng kim loại màu đen, kích thước 40x5cm, bản rộng nhất của dao dài 8cm.

Về thương tích của bà Phạm Thị A được Bệnh viện G cung cấp như sau: Bệnh nhân vào viện lúc 22h00 ngày 02/9/2021 trong tình trạng tỉnh, khai bị người khác dùng dao và tay đánh vào mặt lúc khoảng 19h ngày 02/9/2021, tiếp xúc tốt, vùng đầu trong cung mày trái có vết thương cách da dài khoảng 2,5cm, sâu khoảng 01cm, bờ mép gọn; mẻ răng số 1:1, bệnh nhân đã được xử lý vết thương, tiêm phòng uốn ván và cho về nhà điều trị. Đến sáng ngày 03/9/2021, bà A có biểu hiện chóng mặt, buồn nôn và được đưa vào Bệnh viện G khám bệnh. Tình trạng của bà A được bệnh viện cấp như sau: Bệnh nhân Phạm Thị A vào viện lúc 13h30 ngày 03/9/2021 trong tình trạng tiếp xúc tốt, đau đầu choáng, buồn nôn. Vùng trán có vết thương dài khoảng 13cm đã được khâu vào ngày 02/9/2021. Các bộ phận khác bình thường, bệnh nhân đã được chụp cắt lớp sọ não. Hiện tại không thấy hình ảnh máu tụ nội sọ trên phim. Bệnh nhân được nhập viện điều trị. Ra viện ngày 07/9/2021.

Theo Bản kết luận giám định pháp y thương tích của Trung tâm pháp y N số 978 ngày 23/9/2021 kết luận:

Vết thương giữa trán sát đầu cung mày trái: 03%.

Hiện chưa đánh giá được hết mức độ di chứng và biến chứng của tổn thương. Đề nghị giám định bổ sung sau nếu có căn cứ.

Nhiều khả năng thương tích do vật có cạnh tương đối sắc gây nên.

Tỷ lệ tổn hại sức khỏe: 03%.

Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Văn D khai nhận nội dung hành vi phạm tội như đã nêu. Lời khai của D phù hợp biên bản phạm tội, biên bản thu giữ đồ vật tài liệu, kết luận định giá cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

Về dân sự: Đối với thương tích do Nguyễn Văn D gây ra, bà Phạm Thị A không có yêu cầu bồi thường gì về dân sự.

Tại bản cáo trạng số 280/CT-VKSCG ngày 09 tháng 11 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy đề nghị truy tố bị cáo Nguyễn Văn D về tội “Cố ý gây thương tích”, tội danh và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 BLHS 2015.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận có hành vi Cố ý gây thương tích.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận Cầu Giấy sau khi phân tích tính chất mức độ hành vi phạm tội, xét nhân thân của bị cáo đã kết luận giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như nội dung bản cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134 Điều 38; Điều 47; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Xử phạt bị cáo mức án từ 15 đến 18 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Không

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy đôi với 01 con dao bằng kim loại màu đen, kích thước 40x5cm, bản rộng nhất của dao dài 8cm, là công cụ phương tiện phạm tội.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo nhận thấy hành vi Cố ý gây thương tích là vi phạm pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho mình.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

[1] Quá trình điều tra, truy tố liên quan đến việc giải quyết vụ án (Về hành vi, các quyết định tố tụng), Điều tra viên, kiểm sát viên đã tiến hành đúng các quy định của Bộ Luật tố tụng hình sự; Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Nội dung: Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ diễn biến vụ án như nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở để kết luận: Do có mâu thuẫn với mẹ vợ là bà Phạm Thị A về việc chia tài sản của gia đình bên vợ, nên khoảng 18h ngày 02/09/2021, tại nhà Số 56, ngõ 189 V, phường TH, quận CG, thành phố N, bị cáo Nguyễn Văn D đã có hành vi dùng tay đánh vào mặt, cổ, vai và dùng dao chém vào mũi bà Phạm Thị A, cùng ngày D đến cơ quan Công an phường TH đầu thú,

Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng, biên bản đầu thú, bản kết luận giám định pháp y cùng các chứng cứ, tang vật thu giữ, các tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Nguyễn Văn D phạm tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ Luật hình sự năm 2015.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến sức khỏe của công dân được luật pháp bảo vệ, gây mất trật tự trị an xã hội tại địa phương. Do vậy

phải áp dụng mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[3] Đánh giá tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy bị cáo là người nghiện ma túy, có nhân thân xấu. đã từng 04 lần bị xử phạt hành chính vào 06/2004; tháng 11/2010; tháng 7/2013; tháng 11/2017 về hành vi Gây rối trật tự công cộng; tàng trữ trái phép chất ma túy. Chỉ vì mâu thuẫn trong việc chia tài sản của gia đình nhà vợ. Bị cáo đã phạm tội với mẹ kế của vợ là bà Phạm Thị A, người đã cho bị cáo và vợ con sống nhờ trên nhà đất của bà. Điều đó cho thấy bản chất lười lao động coi thường pháp luật của bị cáo. Do đó cần phải áp dụng một hình phạt thật nghiêm khắc, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhất định mới đủ điều kiện để giáo dục, cải tạo bị cáo thành công dân có ích cho xã hội. Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xem xét trong quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo đã thành khẩn khai báo; bị cáo ra đầu thú là các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

Bị cáo phạm tội với người trên 70 tuổi, nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự tại điểm i khoản 1 điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015.

Viện kiểm sát nhân dân quận CG đề nghị Hội đồng xét xử, xử phạt bị cáo từ 15 đến 18 tháng tù là có căn cứ. Do đó Hội đồng xét xử áp dụng quy định tại Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù có thời hạn là phù hợp.

[4] Bị cáo đang bị tạm giam, để đảm bảo việc thi hành án, Hội đồng xét xử căn cứ vào các Điều 109, 113, 119 và 329 của Bộ luật tố tụng hình sự, Quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày (bốn mươi lăm ngày), kể từ ngày tuyên án.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

Bà Phạm Thị A không có yêu cầu gì về bồi thường dân sự đối với bị cáo nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[6] **Về xử lý vật chứng:** Đối với 01 con dao bằng kim loại màu đen, kích thước 40x5cm, là công cụ phương tiện phạm tội, không còn giá trị sử dụng, nên Hội đồng xét xử Áp dụng điều 47 Bộ luật hình sự và điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự, tuyên tịch thu tiêu hủy.

[7] **Về án phí:** Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] **Về quyền kháng cáo đối với bản án:** Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Áp dụng: Điểm a khoản 1 Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm i khoản 1 điều 52; Điều 38; điều 47 Bộ Luật hình sự năm 2015; các Điều 106; 136; 331; 333 Bộ Luật tố tụng hình sự năm 2015; Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khóa 14 quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn D phạm tội: “Cố ý gây thương tích”.

Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Văn D 15** (mười lăm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 02/09/2021.

3. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy: 01 con dao bằng kim loại màu đen, kích thước 40x5cm, đã qua sử dụng.

(Vật chứng hiện đang bảo quản tại Chi cục Thi hành án dân sự quận CG, thành phố N, theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 10/11/2021 giữa Công an quận CG, thành phố N và Chi cục Thi hành án dân sự quận CG, thành phố N).

4. Về án phí và quyền kháng cáo:

Bị cáo Nguyễn Văn D phải nộp 200.000đ đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- VKSND Quận Cầu Giấy;
- Công an Quận Cầu Giấy;
- Thi hành án Quận Cầu Giấy;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, lưu VP.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Anh Huy

